|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần thứ 16** | **TÊN CHỦ ĐỀ LỚN: CÂY VÀ**  Thời gian thực hiện: số tuần: 4 tuần **Tên chủ đề nhánh 1: Bé thích ăn** Thời gian thực hiện: số tuần: 01 |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **ĐÓN TRẺ**  **-**  **CHƠI –**  **THỂ DỤC SÁNG** | **1. Đón trẻ:**  - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định.  - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ.  - Trò chuyện, xem tranh ảnh về một số loại quả quen thuộc với bé.  - Hướng dẫn trẻ vào các nhóm chơi, nhắc trẻ giữ gìn đồ chơi, chơi xong biết cất gọn gàng vào nơi quy định.  **2. Thể dục sáng:**  - Tập theo bài: Cây cao cỏ thấp.  **3. Điểm danh:**  - Điểm danh trẻ đến lớp. | - Trẻ thích đến lớp. Biết chào cô giáo và chào bố mẹ. Biết cất đồ dùng đúng nơi quy định.  - Phụ huynh nắm bắt tình hình của trẻ.  - Trẻ nhận biết và gọi tên được một số loại quả quen thuộc.  - Rèn kỹ năng chơi theo nhóm.  - Trẻ biết thu dọn đồ chơi gọn gàng vào góc sau khi chơi.  - Trẻ biết tập các động tác của bài tập theo cô trên nền nhạc.  - Rèn kỹ năng xếp hàng, không nô đùa trong giờ học.  - Trẻ yêu thích tập thể dục thể thao, có ý thức trong khi tập bài tập.  - Trẻ biết tên mình và tên bạn, trẻ biết dạ khi nghe cô gọi tên. | - Kiểm tra các ngăn tủ để tư trang.  - Hệ thống câu hỏi.  - Tranh ảnh về chủ đề.  - Đồ chơi trong các góc.  - Sân tập sạch sẽ, gọn gàng.  - Đài, đĩa nhạc bài hát có nội dung chủ đề.  - Sắc xô.  - Sổ điểm danh, Bút. |

**NHỮNG BÔNG HOA ĐẸP**

Từ ngày 16/12/2024 đến ngày 10/01/2025

**quả gì**

Từ ngày 30/12/2024 đến ngày 03/01/2025

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Đón trẻ:**  - Cô đón trẻ vào lớp với thái độ ân cần nhẹ nhàng.  - Nhắc trẻ chào cô giáo, chào bố mẹ.  - Cô cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân và tư trang.  - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ.  - Trò chuyện, xem tranh ảnh về một số loại quả quen thuộc.  + Tranh vẽ gì đây các con ? Đây là quả gì ?  + Qủa cam có màu gì ?  + Ngoài quả cam ra con có quả nào nữa nhỉ ?  + Con thích ăn quả nào nhất ?  - Giáo dục: Trẻ biết chăm sóc và bảo vệ các cây ăn quả, giữ vệ sinh khi ăn, vất rác đúng nơi quy định.  - Hướng dẫn trẻ vào các nhóm chơi, nhắc trẻ chơi đoàn kết và khi chơi xong biết cất đồ chơi gọn gàng vào đúng nơi quy định.  **2. Thể dục sáng:**  **a. Khởi động:**  - Cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp đi nhanh, đi chậm, chạy nhanh, chạy chậm và về 2 hàng ngang.  **b. Trọng động:**  - Tập theo bài: Cây cao cỏ thấp  + Hô hấp: Ngửi hoa  + Tay: Cây cao - cỏ thấp  + Lưng, bụng: Gíó thổi  + Chân: Hái hoa  - Cô tập mẫu, khuyến khích trẻ tập cùng cô.  **c. Hồi tĩnh:**  - Cho trẻ làm chim bay đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng.  **3. Điểm danh:**  - Cô gọi tên trẻ và cho trẻ lên lấy ký hiệu của mình và cắm vào bảng điểm danh.  - Cô nhắc trẻ biết dạ cô khi nghe cô gọi đến tên. | - Trẻ đến lớp chào cô, chào bố mẹ.  - Trẻ cất đồ dùng cá nhân.  - Trẻ xem tranh, trò chuyện cùng cô.  - Trẻ trả lời.  - Màu vàng ạ.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ chơi.  - Trẻ đi theo hiệu lệnh của cô.  - Mỗi động tác cô cho trẻ tập 2 lần 4 nhịp.  - Tập các động tác cùng cô.  - Đi nhẹ nhàng.  - Trẻ cắm ký hiệu.  - Dạ cô. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP** | **1. Góc thao tác vai:**  - Siêu thị hoa, quả, bán dụng cụ làm vườn.  - Nấu ăn, cho em ăn, ru em ngủ.  **2. Góc chơi với đồ vật:**  - Xếp vườn cây ăn quả của gia đình bé. Xâu vòng các loại quả.  - Xem sách, tranh, đọc thơ, truyện về các loại quả bé thích.  **3. Góc nghệ thuật:**  - Tô màu tranh một số loại quả bé thích, nặn quả cam.  - Hát một số bài hát về chủ đề.  **4. Góc vận động:**  -Chơi với bóng, dung dăng dung dẻ, gieo hạt.  - Tăng cường tiếng việt. | - Trẻ biết chơi bán hàng, biết ru búp bê, cho búp bê ăn.  - Phát triển ngôn ngữ, rèn tính mạnh dạn tự tin cho trẻ.  - Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng, đồ chơi.  - Trẻ biết vườn cây, biết cách xâu vòng từ các loại quả.  - Trẻ biết làm sách xem tranh về chủ đề.  - Rèn cho trẻ kỹ năng xem tranh, sách.  - Trẻ biết cầm bút tô màu quả và nặn quả cam.  - Rèn kĩ năng cầm bút, tô màu, kỹ năng nặn.  - Biết lắng nghe nhạc, hát các bài hát về chủ đề.  - Trẻ biết tham gia vào các trò chơi cùng cô và bạn.  - Biết chơi đoàn kết với bạn.  - Cung cấp thêm vốn từ cho trẻ giúp trẻ nói đúng từ, câu. | - Một số đồ dùng, đồ chơi góc phân vai: Búp bê, bát, thìa, giường, hoa quả đồ chơi.  - Đồ chơi sỏi, cây xanh, cỏ. Dây vòng, hình quả.  - Sách, tranh ảnh về các loại quả.  - Bút sáp màu, đất nặn, đĩa, khăn.  - Tranh, giá treo.  - Nhạc về chủ đề.  - Các bài về chủ đề.  - Chỗ chơi sạch sẽ và an toàn cho trẻ.  - Bóng nhựa.  - Từ, cụm từ. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ôn định - Thỏa thuận chơi:**  - Cô cho trẻ vận động bài hát “Qủa gì”  - Trò chuyện: Các con thấy lớp học của mình hôm nay như thế nào? Có bạn nào phát hiện ra đồ chơi gì mới không?  - Cô giới thiệu góc chơi và cho trẻ tham quan góc chơi.  - Cô hỏi ý tưởng chơi của trẻ:  + Con thấy có đồ chơi gì ? Đồ chơi đó ở góc nào ?  + Với đồ chơi đó con sẽ chơi gì ? Con làm như thế nào ? + Ai muốn đến chơi cùng với bạn?  - Lồng ghép tăng cường tiếng việt cho trẻ.  - Cô gợi mở thêm một số nội dung chơi khác, cân đối trẻ chơi ở các góc chơi.  - Giáo dục trẻ chơi đoàn kết với bạn. Khi chơi xong phải cất đồ chơi vào đúng nơi quy định.  **2. Quan sát - Quá trình chơi:**  **-** Cô cho trẻ về góc chơi mà trẻ đã chọn.  - Cô hướng dẫn trẻ phân vai chơi cho các bạn.  - Bao quát trẻ trong khi chơi, cô nhẹ nhàng đến trò chuyện và hỏi trẻ:  + Con chơi ở góc nào đây ? Con sẽ chơi gì ?  + Trong góc có những đồ chơi gì ?  + Con xếp vườn cây ăn quả bằng gì ?  + Đây là cây gì ? Con chơi cùng bạn nào ?  + Khi chơi con phải chơi như thế nào ?  - Cô bao quát và chơi cùng trẻ, hướng dẫn trẻ chơi.  - Bổ sung thêm đồ chơi vào các góc nếu trẻ cần.  - Gợi ý cho trẻ giao lưu giữa các góc chơi.  - Cô nhắc trẻ chơi và tạo sản phẩm chơi của góc chơi.  **3. Nhận xét - Kết thúc chơi:**  - Cô cho trẻ xúm xít lại quanh cô, nhắc trẻ hoàn thiện sản phẩm chơi.  - Cô cho trẻ đi thăm quan các góc chơi cùng bạn.  - Trẻ giới thiệu góc chơi của mình, nhận xét bạn.  - Cô cho trẻ nhận xét kết quả chơi của nhóm.  - Cô nhận xét chung các góc chơi. | - Trẻ vận động bài hát.  - Trẻ trả lời.  - Thăm quan các góc.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ về góc chơi.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ giao lưu.  - Thăm quan góc chơi.  - Giới thiệu góc chơi.  - Nhận xét sản phẩm  - Trẻ chú ý. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP** | **1. Hoạt động có chủ đích:**  - Đi dạo trong sân trường, quan sát thời tiết.  -Quan sát cây ăn quả: Cây ổi, quả đu đủ, cây chuối.  - Tăng cường tiếng việt.  **2. Trò chơi vận động:**  - Gieo hạt, hái quả, ai nhanh nhất.  - Tăng cường tiếng việt.  **3. Chơi tự do:**  - Chơi đồ chơi ngoài trời, nhặt lá, xếp sỏi, vẽ phấn.  - Tăng cường tiếng việt. | - Trẻ biết quan sát biết đặc điểm thời tiết trong ngày.  - Trẻ biết tên gọi và đặc điểm của một số loại hoa.  - Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ các loại cây, hoa, rau.  - Giúp trẻ nói đúng từ, đúng câu, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.  - Trẻ biết cách chơi và luật chơi, trẻ biết tham gia vào trò chơi cùng bạn và cô.  - Trẻ biết chơi đoàn kết, không xô đẩy bạn trong khi chơi.  - Trẻ nhớ được tên các trò chơi vừa tham gia.  - Rèn kỹ năng chơi, nhanh nhẹn, khéo léo khi chơi.  - Giúp trẻ nói đúng từ, đúng câu, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.  - Trẻ biết chơi với đồ chơi ngoài trời.  - Vẽ cây, hoa xếp sỏi, nhặt lá rụng trên sân.  - Giúp trẻ nói đúng từ, đúng câu, phát triển ngôn ngữ cho trẻ. | - Địa điểm cho trẻ quan sát.  - Cây ăn qủa  - Hệ thống các câu hỏi.  - Từ, cụm từ  - Địa điểm.  - Quả bằng đồ chơi, rổ, vạch xuất phát, vòng thể dục.  - Từ, cụm từ.  - Đu quay.  - Cầu trượt.  - Lá cây, phấn, sỏi, rổ nhựa.  - Từ, cụm từ. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Hoạt động có chủ đích:**  - Kiểm tra sức khỏe của trẻ, cô giới thiệu nội dung quan sát.  \* Quan sát thời tiết:  + Con thấy hôm nay trời nóng hay lạnh ? Có gió thổi không ? Con nhìn thấy ông mặt trời đâu không ?  + Với thời tiết lạnh con nên mặc gì khi đi ra ngoài ?  \* Quan sát cây ăn quả:  + Cây gì đây các con ? Con thấy cây có gì đây ?  + Lá cây có màu gì ? Con có biết làm gì cho cây nhanh lớn không ?  - Giáo dục: Trẻ biết chăm sóc các loài cây ăn quả.  - Lồng ghép nội dung tăng cường tiếng việt.  **2. Trò chơi vận động:**  \* Trò chơi: Hái quả  - Cách chơi: Cô cho trẻ đứng làm 2 đội chơi, từng bạn trong đội sẽ đi qua một đoạn đường hẹp lên hái quả trên cây và quay trở lại đội của mình. Đội nào hái được nhiều quả thì đội đấy chiến thắng.  \* Trò chơi: Gieo hạt  - Cách chơi: Cô hướng dẫn cho trẻ nắm tay nhau thành 1 vòng tròn, vừa thực hiện các động tác vừa đọc từng câu của bài thơ. Gieo hạt: cho trẻ từ từ ngồi xuống, 2 tay vẫy sát mặt đất làm động tac gieo hạt.  \* Trò chơi: Ai nhanh nhất  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.  - Cô tham gia chơi cùng trẻ, bao quát trẻ chơi.  - Lồng ghép nội dung tăng cường tiếng việt.  - Cô nhận xét kết quả chơi, khen trẻ.  **3. Chơi tự do:**  - Cô giới thiệu nội dung các nhóm chơi: Chơi đồ chơi ngoài trời, nhặt lá, xếp sỏi, vẽ phấn.  - Hỏi trẻ: Con thích chơi ở nhóm chơi nào?  - Cho trẻ chọn nhóm chơi mà trẻ thích chơi.  - Lông ghép tăng cường tiếng việt cho trẻ.  - Tổ chức cho trẻ chơi, bao quát trẻ trong khi chơi.  - Hướng dẫn trẻ thu dọn đồ chơi cùng cô. | - Trẻ đi dạo cùng cô.  - Trẻ quan sát.  - Trẻ trả lời.  - Mặc quần áo ấm.  - Trẻ trả lời.  - Tưới nước, nhổ cỏ.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ nghe cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.  - Trẻ chơi  - Trẻ nhắc lại.  - Lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại  - Trẻ tham gia chơi.  - Cất đồ chơi. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG ĂN** | **1. Trước khi ăn:**  - Hướng dẫn trẻ tập rửa tay trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn.  **2. Trong khi ăn:**  - Giới thiệu các món ăn, giá trị dinh dưỡng.  - Tổ chức cho trẻ ăn.  - Động viên trẻ ăn hết xuất.  **3. Sau khi ăn:**  - Hướng dẫn trẻ cất bát thìa, ghế vào nơi quy định, vệ sinh sau ăn. | - Trẻ biết cách rửa tay trước khi ăn đúng cách có sự hướng dẫn của cô giáo. Rèn kỹ năng rửa tay cho trẻ.  - Trẻ có thói quen vệ sinh trước, sau khi ăn.  - Trẻ biết tên các món ăn, các chất trong các món ăn.  - Trẻ biết cầm thìa bằng tay phải xúc cơm ăn gọn gàng, không rơi vãi.  - Trẻ ăn ngon miệng, hết xuất của mình  - Trẻ biết cất bát, thìa, ghế đúng nơi quy định.  - Rèn thói quen vệ sinh. | - Xà phòng.  - Nước, Khăn mặt. Bàn ghế, Khăn lau tay.  - Đĩa đựng cơm rơi, bát to.  - Cơm, thức ăn.  - Khăn mặt. |
| **HOẠT ĐỘNG NGỦ** | **1. Trước khi trẻ ngủ:**  - Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ.  **2. Trong khi trẻ ngủ:**  - Tổ chức cho trẻ ngủ.  - Rèn nề nếp thói quen ngủ trưa cho trẻ.  **3. Sau khi trẻ thức dậy:**  - Hướng dẫn trẻ dọn dẹp phòng ngủ và tự cất gối.  - Cô hướng dẫn trẻ đi vệ sinh. | - Đảm bảo phòng ngủ an toàn, giúp trẻ ngủ sâu giấc.  - Trẻ biết đi vệ sinh, lấy đúng gối của mình.  - Trẻ biết tự lấy gối và lên giường nằm ngủ.  - Đảm bảo an toàn cho trẻ, trẻ biết nằm ngủ đúng tư thế, có nề nếp khi ngủ.  - Trẻ biết cất gối và đi vệ sinh sau khi ngủ dậy | - Đệm, chiếu, gối cho trẻ ngủ.  - Tủ đựng đồ dùng chăn, gối.  - Băng đĩa các bài hát ru.  - Tủ để chăn, gối. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Trước khi ăn:**  - Cô cho trẻ xếp thành hai hàng, hướng dẫn trẻ rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt theo đúng thao tác: Làm ướt tay sau đó mới được cho xà phòng. Cho ít xà phòng vào tay và phải xả dưới vòi nước chảy sao cho hết xà phòng. Khi rửa tay xong các con lau tay bằng khăn khô.  - Cô bao quát, động viên, giúp đỡ trẻ.  **2. Trong khi ăn:**  - Cô cho trẻ ngồi ngay ngắn. Cô chia cơm cho trẻ, giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của bữa ăn.  - Cô hướng dẫn trẻ cách cầm thìa và giữ bát, hướng dẫn trẻ tự xúc ăn.  - Cô mời trẻ ăn, nhắc trẻ mời cô, mời bạn cùng ăn.  - Cô bao quát, động viên trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất, quan tâm những trẻ lười ăn, ăn chậm, ăn kém, trẻ nhỏ.  - Nhắc trẻ ăn sạch sẽ, gọn gàng, không để cơm rơi vãi, không nói chuyện khi ăn.  **3. Sau khi ăn:**  - Cô nhắc trẻ cất bát, thìa, ghế vào đúng nơi quy định.  - Cho trẻ lau miệng, lau tay, uống nước và đi vệ sinh đúng nơi quy định. Động viên trẻ ngồi ngay ngắn. | - Trẻ xếp hàng đi rửa tay.  - Trẻ ở các tổ lên rửa tay.  - Ngồi vào bàn.  - Trẻ mời.  - Trẻ ăn cơm.  - Trẻ cất bát, thìa.  - Trẻ đi vệ sinh. |
| **1. Trước khi trẻ ngủ:**  - Cô chuẩn bị phòng ngủ, cho trẻ vào phòng ngủ, hướng dẫn trẻ tự lấy gối của mình.  - Cô cho trẻ nằm vào đúng chỗ của trẻ.  - Cô mở nhạc nhẹ nhàng, những bài hát ru cho trẻ nghe.  **2. Trong khi trẻ ngủ:**  - Khi trẻ nằm vào gường cô mở nhạc nhẹ nhàng, hát ru, hoặc kể truyện cho trẻ nghe, tránh tiếng nói, tiếng cười to, tiếng động mạnh.  - Cô bao quát trẻ ngủ, động viên trẻ ngủ ngoan, ngủ sâu giấc, đủ giấc.  **3. Sau khi trẻ thức dậy:**  - Trẻ nào thức trước, cô cho trẻ đó dậy trước.  - Khi trẻ đã dậy hết cô hướng dẫn cho trẻ cất gối đúng nơi quy định.  - Cho trẻ đi vệ sinh, uống nước. | - Trẻ vào phòng ngủ, lấy gối của mình.  - Trẻ nằm vào giường. Nghe nhạc và ngủ.  - Cất gối.  - Trẻ đi vệ sinh. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP** | **1. Vận động sau khi ngủ dậy:** Chơi trò chơi: Gieo hạt.  - Ăn chiều.  **2. Ôn luyện:**  - Ôn vân động: Bật về phía trước.  - Nhận biết: Qủa cam, quả táo.  - Nghe kể chuyện: Cây táo.  - Vận động theo nhạc:  Quả  - Tô màu quả cam  - Tăng cường tiếng Việt.  **3. Chơi tự do:**  - Cho trẻ chơi tự chọn ở các góc chơi. | - Trẻ biết thực hiện động tác ôn luyện.  - Trẻ biết tự xúc ăn.  - Trẻ biết thực hiện vận động thành thạo.  - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, của quả cam, quả chuối.  - Trẻ biết tên truyện, biết nghe cô kể chuyện.  - Trẻ biết hát theo lời bài hát cùng cô.  - Trẻ biết cầm bút bằng tay phải, biết tô màu.  - Giúp trẻ nói đúng từ, câu.  - Thích chơi trong các góc chơi. | - Lời bài hát.  - Bát, thìa, đĩa.  - Sân sạch sẽ.  - Tranh ảnh.  - Tranh nội dung câu chuyện  - Nhạc bài hát.  - Bút màu, tranh.  - Từ, cụm từ.  - Đồ chơi các góc. |
| **TRẢ TRẺ** | **1. Nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần:**  - Cô cho trẻ hát bài: Cả tuần đều ngoan.  \* Nhận xét, nêu gương cuối ngày.  - Cô cho trẻ tự nhận xét về các bạn và mình.  - Cô nhận xét chung, cô tặng cờ, bé ngoan cho bé ngoan, tổ ngoan.  **2. Vệ sinh, trả trẻ:**  - Cô chuẩn bị quần áo cho trẻ gọn gàng, vệ sinh cá nhân sạch sẽ.  - Cô cho trẻ tự tham gia vào các hoạt động. | - Trẻ biết tiêu chuẩn bé chăm, bé ngoan trong ngày, trong tuần.  - Trẻ biết lên cắm cờ vào bảng bé ngoan.  - Trẻ biết lấy tư trang, chơi theo ý thích.  - Trẻ chào cô, chào bố mẹ. | - Bé ngoan, sổ điểm danh.  - Phiếu bé ngoan  - Tư trang của trẻ. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1**. **Vận động sau khi ngủ dậy:**  - Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi “Gieo hạt” bao quát động viên trẻ tham gia chơi.  - Tổ chức cho trẻ ăn chiều. Động viên trẻ ăn hết xuất.  **2. Ôn luyện:**  - Cô cho trẻ thực hiện ôn bài vận động “Bật về phía trước”. Cô bao quát trẻ, động viên trẻ tham gia tập.  - Cô cho trẻ nhận biết tập gọi tên quả cam, quả táo bằng quả thật. Cho trẻ nhắc lại tên quả cam, quả táo.  - Cô kể chuyện cho trẻ nghe. Cô khuyến khích động viên trẻ kể lời thoại nhân vật cùng cô.  - Cho trẻ hát và vận động theo giai điệu bài hát Cô bao quát và động viên trẻ hát.  - Cô tổ chức cho trẻ tô màu tranh quả cam. Hướng dẫn trẻ cách cầm bút, tô chậm khéo léo.  - Lồng ghép tăng cường tiếng việt.  **3. Chơi tự do:**  - Cho trẻ vào các góc chơi cô bao quát hướng dẫn trẻ chơi và nhắc trẻ thu dọn đồ chơi sau khi chơi. | - Trẻ vận động sau khi thức dậy  - Trẻ ăn chiều.  - Trẻ vận động cùng cô.  - Trẻ gọi tên.  - Trẻ nghe cô kể truyện.  - Trẻ hát cùng cô và bạn.  - Trẻ thực hiện.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ vào các góc chơi. |
| **1. Nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần:**  - Cô cho trẻ hát báu hát : Cả tuần đều ngoan.  \* Nhận xét, nêu gương cuối ngày:  - Cô cho trẻ tự nhận xét về các bạn và mình trong ngày.  - Cô cho tổ ngoan lên cắm cờ vào bảng bé ngoan.  \* Nhận xét, nêu gương cuối tuần:  - Cô cho tổ ngoan lên cắm cờ vào bảng bé ngoan.  - Cô cho trẻ nhận xét mình và bạn nào ngoan tổ ngoan trong tuần.  - Cô nhận xét chung, nêu gương cuối ngày, cuối tuần, động viên trẻ chưa ngoan cần cố gắng hơn.  **2. Vệ sinh, trả trẻ:**  **-** Cô giúp trẻ chuẩn bị tư trang của mình.  - Cô chuẩn bị quần áo cho trẻ gọn gàng, vệ sinh cá nhân sạch sẽ.  - Cô cho trẻ tự tham gia vào những hoạt động mà trẻ yêu thích. Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về. | - Trẻ hát cùng cô  - Trẻ nhận xét mình và bạn.  - Trẻ lên cắm cờ  - Trẻ chú ý.  - Trẻ chơi theo ý thích. Trẻ chào. |

**B. HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH**

*Thứ hai, ngày 30 tháng 12 năm 2024*

**Tên hoạt động: Thể dục**

**- Bật về phía trước**

**- Trò chơi vận động: Lăn bóng**

**Hoạt động bổ trợ:** - Hát bài hát về chủ đề

- Trò chuyện về chủ đề

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ biết thực hiện động tác bật về phía trước đúng cách, nhớ tên bài vận động.

- Trẻ biết tham gia vào trò chơi cùng cô và các bạn.

- Tăng cường tiếng việt: Bật về phía trước, lăn bóng.

**2. Kỹ năng:**

- Rèn cho trẻ tính mạnh dạn, tự tin khi tham gia thực hiện vận động.

- Phát triển sức mạnh của cơ chân và sự phối hợp cơ thể.

**3. Thái độ:**

- Trẻ hợp tác cùng cô giáo và bạn bè trong hoạt động.

- Trẻ biết chăm sóc cây ăn quả, gọt vỏ, rửa quả trước khi ăn.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của cô

- Sân tập bằng phẳng sạch sẽ, nhạc bài hát.

- Các vòng tròn đặt trên mặt đất để làm điểm bật.

b. Đồ dùng của trẻ

- Vạch chuẩn, vòng tròn, bóng nhựa.

- Thảm mềm để trẻ tiếp đất an toàn.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức ngoài sân tập

**III. TÔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Cô cho trẻ nghe và vận động nhẹ nhàng theo nhạc bài hát “Sắc màu trái cây” của nhạc sĩ Hoài An.  - Đàm thoại về nội dung bài hát:  + Bài hát có nhắc đến loại quả gì ?  + Nhà các con có trồng cây ăn quả nào ?  + Con thích loại quả nào nhất ?  - Giáo dục trẻ: Trẻ chăm sóc cho các loại cây ăn quả, ăn nhiều các loại quả để cơ thể nhanh lớn và gọt vỏ rửa sạch trước khi ăn.  - Hôm nay cô con mình tham gia bài vận động “Bật về phía trước” để cùng rèn luyện sức khỏe các con có đồng ý không?  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1**: **Khởi động**  - Cô cùng trẻ khởi động theo bài “Đoàn tàu nhỏ xíu” kết hợp hạy tại chỗ, đi bộ vòng tròn, giậm chân tại chỗ, vỗ tay theo nhịp bài hát, về 2 hàng ngang dãn cách đều.  **b. Hoạt động 2: Trọng động**  **\* Bài tập phát triển chung: Cây cao cỏ thấp**  - Cô giới thiệu bài tập phát triển “Cây cao, cỏ thấp”.  + Động tác 1: Cây cao- cỏ thấp (3-4 lần)  + Động tác 2: Gió thổi (3-4 lần)  + Động tác 3: Hái hoa ( 3-4 lần)  - Cô bao quát và động viên, khuyến khích trẻ tập.  **\* Vận động cơ bản: Bật về phía trước**  - Hôm nay chúng ta sẽ học cách bật nhảy về phía trước. Các con hãy nhìn cô làm mẫu nhé.  - Cho trẻ nhắc lại tên bài vận động: Bật về phía trước.  - Cô mời, tổ, cá nhân trẻ nhắc lại cùng cô.  - Cô tập lần 1: Không phân tích  - Cô tập lần 2: Cô tập kết hợp phân tích  - Cô phân tích: Cô đứng sát vạch chuẩn không dẫm lên vạch, hai chân sát nhau. Khi có hiệu lệnh “Bật” cô hơi chùng gối để lấy đà, đưa tay ra phía sau và lấy đà bật nhảy về phí trước. Bật mạnh qua vạch khéo léo không chạm vào vạch, cô tiếp đất nhẹ nhàng bằng mũi bàn chân sau đó là cả bàn chân.  - Cô cho 1 - 2 trẻ lên làm mẫu.  - Cô động viên, khuyến khích trẻ tập và sửa sai cho trẻ.  - Trẻ thực hiện:  + Lần 1: Cô mời từng trẻ đứng ở vạch xuất phát.  - Hướng dẫn trẻ chùng gối, dùng sức bật hai chân để nhảy về phía trước.  - Cô giáo khuyến khích, động viên trẻ tự tin thực hiện.  + Lần 2: Tổ chức cho 2 đội thi đua dưới dạng trò chơi.  - Cô cho 2 đội tham gia trò chơi: Bật qua suối nhỏ.  - Cô giáo đặt các vòng tròn cách nhau 30-40cm làm “suối”. Trẻ bật từ vòng này sang vòng kia, thời gian để 2 đội thực hiện là trong 1 bản nhạc, nhạc kết thúc đội nào còn ít thành viên chưa thực hiện sẽ là đội thắng cuộc.  - Cô quan sát, nhận xét.  **\* Trò chơi vận động “Lăn bóng”**  - Cô thấy các con vừa học rất giỏi nên cô sẽ thưởng cho 2 đội một trò chơi có tên là “Lăn bóng”.  + Cách chơi: Cô chuẩn bị cho trẻ một quả bóng. Cho hai trẻ ngồi cách nhau khoảng 2m. Bắt đầu trẻ lăn bóng sang cho bạn và bắt bóng khi bạn lăn tới mình. Trong khi chơi cho trẻ đọc bài thơ: Quả bóng tròn xoay... cùng chơi lăn bóng”  + Luật chơi: Bạn đối diện phải bắt được bóng.  - Cho trẻ chơi 3-4 lần, bao quát, tham gia chơi cùng trẻ.  - Hỏi trẻ: Các con vừa chơi trò chơi gì ?  - Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi: Lăn bóng.  **c. Hoạt động 3: Hồi tĩnh**  - Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh sân tập.  **3. Kết thúc:**  - Hỏi trẻ tên bài vận động gvừa thực hiện ?  - Giáo dục: Trẻ chăm chỉ tập thể dục, biết chờ đến lượt mình khi tham gia vào hoạt động.  - Cô giáo nhận xét, tuyên dương và khuyến khích trẻ cố gắng hơn ở các hoạt động sau. | - Trẻ vận động.  - Trò chuyện cùng cô.  - Quả dưa hấu, cam.  - Trẻ lắng nghe.  - Vâng ạ.  - Trẻ tham gia khởi động.  - Trẻ chuyển đội hình.  - Quan sát.  - Trẻ tập cùng cô.  - Chú ý.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ quan sát mẫu.  - Chú ý lắng nghe cô phân tích động tác.  - Trẻ lên tập mẫu.  - Lần lượt từng trẻ lên thực hiện vận động.  - Lắng nghe.  - Thi đua giữa 2 đội.  - Chú ý.  - Lắng nghe cô phổ biến cách chơi, luật chơi.  - Trẻ tham gia chơi.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại.  - Đi theo vòng tròn.  - Trẻ nhắc lại  - Lắng nghe  - Chơi theo ý thích. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: Tình trạng sức khỏe;*

*trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ; kiến thức, kĩ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Trẻ nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Đa số trẻ biết thực hiện vận động trẻ khéo léo bật về phía trước mà không dẫm lên vạch và vòng, trẻ nhanh nhẹn và thoải mái. Trẻ tham gia chơi trò chơi vui vẻ, tích cực như cháu: Trang, Minh Châu, Phong, Minh Quân.

+ Hoạt động ăn trưa: Đa số trẻ biết cầm thìa xúc ăn, trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn nề nếp cho 1 số trẻ trong các hoạt động, rèn kỹ năng xếp hàng chờ đến lượt khi tham gia hoạt động

- Rèn kỹ năng đi theo hướng thẳng và giữ được thăng bằng.

*Thứ ba, ngày 31 tháng 12 năm 2024*

**Tên hoạt động: Nhận biết**

**- Nhận biết gọi tên quả cam, quả táo**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Hát về chủ đề

**I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

**-** Trẻ nhận biết và gọi tên được quả cam, quả táo. Phân biệt được hình dáng, màu sắc của quả cam và quả táo.

**-** Tăng cường tiếng việt cho trẻ: Quả cam, quả táo. Màu cam, màu đỏ.

**2. Kỹ năng**

**-** Trẻ tập phát âm rõ ràng các từ: “quả cam”, “quả táo”.

- Biết diễn đạt đặc điểm đơn giản của quả cam, quả táo.

**3. Thái độ**

**-** Giáo dục trẻ biết yêu thích các loại quả, biết chăm sóc cây ăn quả.

**-** Trẻ tập trung lắng nghe và tương tác cùng cô giáo và bạn bè.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của cô

- Nhạc, máy tính, video các loại quả.

- Quả cam và quả táo thật.

- Hình ảnh minh họa quả cam, quả táo.

- Một số đồ chơi liên quan (quả nhựa, lô tô về các loại quả).

b. Đồ dùng của trẻ

- Một số đồ chơi liên quan (quả nhựa, lô tô về các loại quả).

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức trong lớp học

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  **-** Cô tổ chức cho trẻ hát và vận động theo bài hát “Quả gì đây”của nhạc sĩ Xanh Xanh,  - Đàm thoại về nội dung bài hát:  + Chúng mình vừa hát bài hát gì ?  + Trong bài hát có nhắc đến loại quả nào ?  - Giáo dục: Trẻ ăn các loại quả có nhiều vitamin tốt cho sức khỏe khi ăn rửa sạch, gọt vỏ rồi bỏ vỏ vào đúng nơi quy định.  - Hôm nay, chúng ta cùng khám phá hai loại quả rất quen thuộc nhé. Các con đoán xem đó là quả gì nào?  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Nhận biết quả cam, quả táo**  **\* Nhận biết quả cam**  - Cô đưa quả cam cho trẻ quan sát và nhận xét.  + Qủa gì đây các bạn ?  + Quả cam có màu gì ?  - Cho trẻ nhắc lại: Quả cam, màu cam.  - Tổ, cá nhân trẻ nhắc lại từ: Quả cam, màu vàng.  - Chúng mình nhìn thấy đó là quả cam, quả cam có màu cam, tròn và hơi nặng đấy.  + Vỏ quả cam này sần sùi đấy! Các con sờ xem vỏ quả cam có sần sùi không nhé? (Cho trẻ sờ quả cam)  + Vỏ quả cam như thế nào?  - Các con có biết bên trong quả cam có gì không?  - Cô vừa bóc vỏ quả cam và hỏi trẻ:  + Cô đang làm gì đây con?  - Cô cầm vỏ quả cam và hỏi trẻ: Đây là cái gì?  + Sau khi bóc vỏ thì các con thấy bên trong quả cam có gì?  => Cô chốt lại: Bên trong quả cam có rất nhiều múi cam là phần các con có thể ăn được đấy. Hạt cam không ăn được nên khi ăn các con phải bóc vỏ và bỏ hạt bên trong nhé!  + Quả cam này có vị như thế nào nhỉ?  - Để biết quả cam có vị gì thì chúng mình cùng ăn và xem quả cam này ngọt hay chua nhé.  + Các con thấy quả cam có vị như thế nào?  - Quả cam khi ăn có vị ngọt, có quả thì có vị hơi chua, nếu các con pha nước cam với đường uống thì sẽ ngọt hơn đấy.  **\* Nhận biết quả táo**  - Cho trẻ quan sát quả táo.  + Đây là quả gì? Quả táo có màu gì?  - Cho trẻ nhắc lại: Quả táo, màu đỏ (2-3 lần)  - Vỏ quả táo này nhẵn đấy. Các con thử sờ xem vỏ quả táo có nhẵn không nào?  + Khi ăn quả táo thì các con phải làm gì?  - Cô nhắc trẻ ăn táo thì phải gọt vỏ và ăn phần ruột bên trong quả táo, vỏ quả táo không ăn được đâu con ạ! (Cô vừa nói vừa gọt vỏ quả táo ra cho trẻ xem).  + Các con đã được ăn quả táo chưa? Các con nếm thử xem quả táo có ngọt không nhé?  + Các con thấy có vị như thế nào?  - Cô giáo dục trẻ: Các loại quả có chứa nhiều vitamin rất tốt vì vậy các con phải ăn nhiều các loại quả cho cơ thể khoẻ mạnh, da hồng hào nhé!  **b. Hoạt động 2: Trò chơi “Chiếc túi kỳ diệu”**  **-** Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi và cách chơi.  - Cách chơi: Cô có 1 chiếc túi, trong túi có 2 loại quả, chúng mình sẽ sờ tay vào trong, nhiệm vụ của các con là sẽ sờ và cảm nhận sau đó nói tên loại quả mà các conv ừa sờ được. Sau khi đoán xong thì chúng mình sẽ lấy loại quả đó ra và xem có phải là loại qua mà chúng mình vừa đoán không.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi, động viên và nhận xét trẻ.  **3. Kết thúc:**  - Hỏi trẻ: Các con vừa nhận biết 2 loại quả nào?  - Giáo dục: Trẻ giữ gìn vệ sinh trong khi ăn uống  - Cô cho trẻ vận động bài hát “Quả gì” | - Trẻ vận động.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ lắng nghe.  - Lắng nghe.  - Trẻ quan sát.  - Trẻ trả lời.  - Màu cam.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ chi giác.  - Sần sùi ạ.  - Trẻ quan sát.  - Bóc cam.  - Vỏ ạ.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ ăn thử cam.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ quan sát.  - Qủa táo ạ.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ sờ.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ ăn thử.  - Ngọt ạ.  - Lắng nghe.  - Nghe cô giới thiệu trò chơi.  - Trẻ chơi.  - Trẻ trả lời.  - Chú ý. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: tình trạng sức khỏe, trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ; kiến thức; kỹ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Trẻ nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Đón trẻ: Trẻ ngoan, đến lớp vui vẻ, biết chào cô, bố mẹ lễ phép khi được nhắc nhở và cất đồ dùng vào đúng nơi quy định.

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Trẻ nhớ và nhận biết được quả cam, quả táo qua hình ảnh, tranh vẽ, trẻ nhanh nhẹn và tích cực tham gia hoạt động như cháu: Minh Quân, Trang, Ngọc Anh, Kim Sơn, Phong.

+ Hoạt động chơi tập: Đa số trẻ nhận biết được đồ chơi trong lớp, trẻ chơi vui vể đoàn kết, không tranh dành đồ chơi với bạn.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn nề nếp, kỹ năng tự phục vụ cho một số trẻ trong một số hoạt động.

- Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi, trò chuyện cùng cô cho 1 số trẻ.

*Thứ tư, ngày 01 tháng 01 năm 2025*

**Tên hoạt động: Làm quen với văn học**

**- Nghe kể chuyện: Cây táo**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Hát bài hát về chủ đề

**I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

- Trẻ lắng nghe và hiểu nội dung câu chuyện “Cây táo”, nhớ tên nhân vật trong câu chuyện.

- Trẻ hiểu được ý nghĩa của việc chia sẻ và yêu thương từ nội dung câu chuyện.

- Trẻ biết nhắc lại các từ: cho trẻ: Cây táo, tưới nước.

**2. Kỹ năng**

- Mở rộng thêm vốn từ cho trẻ, rèn cho trẻ ngôn ngữ mạch lạc.

- Tập trung nghe kể và trả lời các câu hỏi đơn giản liên quan đến câu chuyện.

**3. Thái độ**

- Giáo dục trẻ bảo vệ muốn có các loại quả để ăn thì phải trông chăm sóc và bảo vệ

- Trẻ biết lắng nghe và tương tác cùng cô giáo và bạn bè.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của cô

- Tranh minh họa câu chuyện “Cây táo”.

- Một số đạo cụ đơn giản: Hình ảnh quả táo, lá cây.

- Nhạc nền nhẹ nhàng hoặc các âm thanh phụ họa.

b. Đồ dùng của trẻ

- Trang phục gọn gàng, thảm cho trẻ ngồi.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức hoạt động trong lớp học.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Cô tổ chức cho trẻ vận động bài hát “Quả” sáng tác nhạc sĩ Hoàng Hà.  + Các con vừa hát bài hát nói về quả gì?  + Các con được ăn quả khế chưa?  + Con thích ăn quả gì nhất?  + Trước khi ăn thì các con phải làm gì?  - Giáo dục: Trước khi ăn thì chúng mình phải rửa sạch và gọt vỏ để vào thùng rác hoặc nơi quy định và để có nhiều quả ngon ăn thì các con phải chăm sóc, tưới nước cho các loại cây ăn quả đấy.  - Các con ơi, hôm nay cô sẽ kể cho các con nghe một câu chuyện rất thú vị về một cây táo. Các con có thích không? các con hãy ngồi đẹp và lắng nghe cô kể câu truyện nhé.  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Cô kể chuyện diễn cảm:**  - Cô kể chuyện lần 1: Cô kể với giọng kể nhẹ nhàng, cuốn hút.  - Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện “Cây táo” rất là hay đúng không ?  - Cho trẻ nhắc lại tên câu chuyện 2 lần.  - Cô cho nhóm trẻ, cá nhân trẻ nhắc lại tên câu chuyện.  - Giảng nội dung: Câu chuyện kể về một cây táo được Ông trồng xuống đất, Bé tưới nước cho cây, mưa tưới nước cho cây, mặt trời tưới nước cho cây khi gà trống đi qua bảo cây ơi cây lớn mau thì cây táo ra đầy lá non đấy, gà trống đi qua cũng nói cây ơi cây lớn nhanh thì cây táo liền ra đầy hoa, khi cả Ông, Bé, Gà trống, đàn bướm gọi cây lớn mau thì những quả táo chín ngon lành liền hiện ra đấy.  - Câu chuyện còn hay hơn khi một bạn nhỏ kể các con cùng nghe nhé.  - Lần 2: Cho trẻ nghe câu chuyện qua video câu chuyện.  **b. Hoạt động 2: Đàm thoại, trích dẫn**  + Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì ?  + Ông đã trồng cây gì ?  + Ai đã tưới nước cho cây ?  => Trích dẫn: Đúng rồi Ông là người trồng cây táo, khi trồng thì có mưa phùn bay và cũng là lúc hoa đào bắt đầu nở, bé đã tưới nước cho cây.  “Mưa phùn bay, hoa đào nở.......bé tưới nước cho cây”  + Khi gà trống gọi thì cây đã làm gì ?  - À đúng rồi khi “Gà trống đi qua gà trống nói, cây ơi cây lớn mau. Thế là những chiếc lá non liền bật ra”  + Để cây mau lớn và ra quả thì cần phải có sự chăm sóc của bàn tay mọi người, ngoài ông, bé, gà trống còn có bạn nào nữa cũng đi qua các con?  => Trích dẫn: Đúng rồi đó chính là đàn bướm đã gọi cây đấy. “Một hôm đàn bướm đi qua......ra đầy hoa”  + Khi ông, bé, gà trống, đàn bướm đi qua gọi “Cây ơi cây lớn mau” thì cây táo đã như thế nào?  => Trích dẫn: Khi nghe tiếng gọi thì những quả táo chín ngon đã hiện ra đấy “Một hôm ông, bé, gà trống, đàn bướm đi qua gọi, cây ơi cây lớn mau thì những quả táo chín ngon hiện ra, bé liền chìa áo ra thì những quả táo rơi đầy vào bé”  + Chúng mình thấy câu chuyện có hay không?  - Giáo dục: Muốn có nhiều quả để ăn thì chúng mình phải chăm sóc cho cây, tưới nước cho cây, bón phân hàng ngày và không bứt lá, bẻ cành của cây.  **c. Hoạt động 3: Trò chơi “Hái táo”**  - Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi.  + Cách chơi: Cô đặt các quả táo giả lên cành cây và cho trẻ ở 2 đội thay phiên nhau chạy lên “hái táo”. Đội nào hái được nhiều táo hơn là đội thắng cuộc.  + Luật chơi: Mỗi 1 lượt trẻ lên chỉ được hái 1 quả.  - Tổ chức cho trẻ chơi, nhận xét kết quả choi.  **3. Kết thúc:**  - Cô hỏi lại trẻ tên câu chuyện được nghe cô kể.  - Giáo dục: Qua câu chuyện chúng mình hãy về nhà chăm sóc cho các loại cây như tưới nước, bón phân để cây nhanh lớn và ra thật nhiều các loại quả ngon nhé.  - Cô nhận xét tuyên dương trẻ. | - Trẻ hát cùng cô.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ kể.  - Rửa sạch, gọt vỏ.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ nhắc lại.  - Tổ, nhóm, cá nhân.  - Lắng nghe.  - Trẻ lắng nghe.  - Cây táo ạ.  - Trồng cây táo.  - Lắng nghe.  - Bé ạ.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ chú ý.  - Có ạ.  - Trẻ lắng nghe.  - Lắng nghe.  - Tham gia chơi.  - Cây táo.  - Trẻ chú ý |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: tình trạng sức khỏe, trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ; kiến thức; kỹ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Trẻ nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ, cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Trẻ biết tên câu chuyện, nhớ được tên nhận vật và hiểu được nội dung chính của câu chuyện vừa nghe. Một số trẻ đã biết tập kể theo cô lời thoaị nhân vật như: Trang, Phong, Minh Châu, Quân. Tuy nhiên còn một số cháu chưa tập chung như cháu: Diễm, Ngân, Khôi.

+ Hoạt động chơi tập: Đa số trẻ biết chơi cùng bạn trong nhóm theo hướng dẫn, chơi đoàn kết, biết cất đồ chơi gọn gàng, đúng quy định sau khi chơi.

+ Trả trẻ: Trẻ ngoan, biết chào cô, bố mẹ lễ phép, lấy đúng đồ dùng của mình ra về.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn ngôn ngữ cho trẻ 1 số trẻ, kỹ năng trả lời câu hỏi cho trẻ.

*Thứ năm, ngày 02 tháng 01 năm 2024*

**Tên hoạt động: Giáo dục âm nhạc**

**- Múa minh họa bài hát: Quả**

**- Nghe hát: Con chim hót trên cành cây**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Trò chuyện về chủ đề.

**I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

- Trẻ nhớ và hát được bài hát “Quả”. Nhận biết tên các loại quả và màu sắc của chúng qua bài hát. Trẻ biết vận động minh họa theo lời bài hát “Quả”.

- Trẻ biết nhắc lại các từ: Qủa khế, con chim.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ phát triển kỹ năng vận động: vươn tay, giậm chân, quay người.

- Phát triển vận động cơ bản như giơ tay, bước đi, xoay người, và khả năng phối hợp.

**3. Thái độ**

- Trẻ hứng thú, vui vẻ tham gia hoạt động.

- Phát triển tình yêu thiên nhiên và sự thích thú với các loại quả.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của cô

- Loa, nhạc bài hát “Quả” (phiên bản không lời và có lời).

- Hình ảnh, mô hình các loại quả quen thuộc (quả cam, quả táo, quả chuối).

b. Đồ dùng của trẻ

- Trang phục gọn gàng.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức trong lớp học.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  **-** Cô dọc câu đố cho trẻ nghe và đoán tên loại quả:  Quả gì năm cánh Cắt thành hình sao Mẹ thường nấu, xào Với tôm, cua, cá?  Đố bé là quả gì?  - Đúng rồi câu đố có nhắc đến 1 loại quả đó là quả khế.  + Các con biết bài hát gì nói về quả khế không?  - Đúng rồi chúng mình đã được học hát bài quả khế rồi, đó chính là bài hát “Qủa” của nhạc sĩ Xanh xanh.  - Cô cho cả lớp hát 1-2 lần bài hát trên nền nhạc có lời.  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Múa minh họa bài hát “Qủa”**  - Để bài hát thêm hay hôm nay cô sẽ dạy các con múa minh họa bài hát “Quả” nhé.  - Cô vận động mẫu lần 1: Cô múa minh họa kết hợp hát trên nền nhạc không lời.  - Cô mời trẻ nhắc lại tên bài hát: Qủa (2 lần)  - Tổ, cá nhân trẻ nhắc lại 2-3 lần.  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ.  - Cô vận động mẫu lần 2: Phân tích từng động tác cho trẻ quan sát. Khi cô hát  + “Quả gì mà ngon ngon thế” cô đưa tay trái chống vào eo, còn tay phải cô giơ ngón tay trỏ theo nhịp bài hát kết hợp nhún chân.  + “Xin thưa rằng quả khế” cô làm tương tự nhưng đổi tay  + “Ăn vào thì chắc là chua” đổi tay.  + “Vâng vâng ..... cua” đầu làm động tác gật đầu hai tay chống vào eo.  - Cô cho cả lớp vận động 2-3 lần cùng cô.  - Tổ vận động.  - Cá nhân vận động.  - Cô động viên khuyến khích trẻ vận động và sửa sai cho trẻ nếu có.  - Vừa rồi cô thấy các con múa rất là hay cô khen tất cả các con.  + Chúng mình có thích thi đua giữa nhóm bạn trai với nhóm bạn gái không?  - Cô mời nhóm bạn trai nào.  + Các bạn gái ơi chúng mình thấy các bạn trai hát và vỗ tay đúng lời ca chưa?  - Cô nhận xét.  + Còn các bạn gái thì sao? Chúng mình có muốn thể hiện tài năng của mình không nào?  - Cô mời nhóm bạn gái.  - Nhóm bạn trai các con thấy nhóm bạn gái biểu diễn thế nào ?  - Cô động viên khen ngợi trẻ.  **b. Hoạt động 2: Nghe hát “Con chim hót trên cành cây”**  - Cây xanh có nhiều cành lá cũng là nơi các chú chim rất thích đậu, các bạn bướm cũng thích bay lượn cùng với các bông hoa và đó cũng là nội dung bài hát “Con chim hót trên cành cây” sáng tác của nhạc sĩ mà cô muốn hát tặng cho các con, chúng mình cũng nghe cô hát nhé.  - Cô hát lần 1: Hát kết hợp làm động tác minh họa.  - Hỏi trẻ: Các con vừa nghe cô hát bài hát gì?  + Bài hát nhắc đến con vật nào? Chú chim chờ ai đến trường? Bạn bướm thì nô đùa cùng ai?  - Bài hát có nhắc đến các chú chim, hát ca cùng bạn nhỏ đến trường, các bạn bướm thì mải mê nô đùa cùng với các cánh hoa.  - Cho trẻ nhắc lại: Con chim (2 lần)  - Lần 2: Cô cho trẻ nghe ca sĩ hát.  - Cô động viên khuyến khích trẻ lên hưởng ứng theo giai điệu của bài hát cùng cô.  **3. Kết thúc:**  - Cô hỏi lại trẻ tên bài học.  - Cô giáo dục: Chăm ngoan và vâng lời các cô chú ý trong khi học.  - Cô nhận xét tuyên dương trẻ. | - Trẻ nghe cô đọc.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ hát.  - Lắng nghe.  - Trẻ quan sát.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ quan sát.  - Trẻ vận động theo cô.  - Tổ, cá nhân.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ chú ý.  - Chú ý nghe.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ lắng nghe.  - Lắng nghe  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe  - Trẻ nhắc lại.  - Lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Chú ý. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về:tình trạng sức khỏe, trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ; kiến thức; kỹ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Trẻ đi học nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Đa số trẻ nhớ được tên bài hát, trẻ mạnh dạn thể hiện bài hát và có các động tác vận động theo ý thích của mình theo lời bài hát. Một số trẻ biết hát, hưởng ứng và vỗ được tay theo nhịp bài hát cùng cô: Trang, Phong, Minh Châu, Quân.

+ Hoạt động ăn trưa: Trẻ biết cầm thìa xúc ăn, trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất dưới sự giúp đỡ của cô.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn kỹ năng trả lời câu hỏi, khả năng phát âm, kỹ năng hát theo nhạc cùng cô và kỹ năng múa minh họa theo nhịp của bài hát cho 1 số trẻ.

*Thứ sáu, ngày 03 tháng 01 năm 2025*

**Tên hoạt động: Tạo hình**

**- Nặn quả cam**

**Hoạt động bổ trợ:** - Chơi trò chơi

**-** Hát về chủ đề

**I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

- Trẻ biết nặn tạo hình quả cam từ đất nặn, biết gọi tên, màu của quả cam.

- Trẻ biết nhắc lại các từ: Quả cam, màu vàng.

**2. Kỹ năng**

- Rèn cho trẻ kỹ năng bóp mềm đất, xoay tròn, lăn dọc và ấn dẹt để nặn quả cam.

- Rèn sự khéo léo của bàn tay, ngón tay, phát triển các vận động tinh cho trẻ.

**3. Thái độ**

- Giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc các loại cây ăn quả, giữ vệ sinh trong khi ăn.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của cô

- Vật mẫu: Quả cam thật, quả cam bằng đất nặn.

- Bảng con, đất nặn, khăn lau tay. Bàn trưng bày sản phẩm.

- Băng nhạc bài hát “Ra vườn chơi”, “Vườn cây của ba”.

b. Đồ dùng của trẻ

- Mỗi trẻ 1 bảng con, đất nặn, khăn lau tay.

- Bàn trưng bày sản phẩm.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức trong lớp học

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Cô tổ chức cho trẻ vận động bài hát “Vườn cây của ba” trò chuyện về bài hát.  - Cô con mình vừa nghe bài hát “Vườn cây của ba” rất là hay, bài hát nhắc đến rất nhiều loại quả trong vườn cây của ba.  + Con thích loại quả nào nhất?  + Trước khi ăn thì các con phải làm gì?  - Giáo dục: Các con nên ăn các loại quả có nhiều vitamin tốt cho sức khỏe của chúng mình, khi ăn quả các con nhớ rửa sạch quả, gọt vỏ rồi bỏ vỏ vào thùng rác, trước khi ăn các con nhớ mời người lớn nhé.  - Hôm nay cô có một món quà tặng cho lớp mình đấy, các con có thích không? Để biết món quà đó là gì cô con mình cùng mở quà nhé.  - 1, 2, 3 mở, trong hộp quà có gì đây?  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Quan sát mẫu**  - Cho trẻ quan sát quả cam và hỏi trẻ:  + Các con nhìn xem quả gì đây?  - Cô cho cả lớp nhắc lại “Quả cam” 2 lần.  - Tổ, nhóm, cá nhân trẻ nhắc lại.  + Ai có nhận xét gì về quả cam?  + Quả cam được làm từ gì?  + Quả cam cô nặn có màu gì?  - Cho cả lớp nhắc lại “Màu vàng” 2 lần.  + Quả cam còn có gì đây? Cô phải làm thế nào để nặn được cuống và lá?  + Để nặn được hình quả cam cô phải làm thế nào?  - Đây là quả cam được cô nặn từ đất nặn, quả cam có màu vàng, có cuống và có lá màu xanh đấy. Để nặn được quả cam thì cô đã phải nhào đất nặn, rồi xoay tròn, và nặn lá cuống cho quả cam nữa đấy.  - Để có thể nặn được những quả cam thật đẹp, thì các con hãy cùng chú ý quan sát cô làm mẫu trước nhé.  **b. Hoạt động 2: Cô làm mẫu**  - Cô làm mẫu và phân tích cách nặn cho trẻ hiểu.  - Cô làm mẫu kết hợp giải thích: Đầu tiên cô nặn hình quả cam trước, cô chọn một viên đất màu vàng nhào đất cho mềm. Sau đó cô đặt viên đất trên bảng cô đặt tay phải úp lên viên đất và dùng lòng bàn tay phải nhẹ nhàng xoay từ phải sang trái, khi làm thì tay trái giữ bảng. Cô đã nặn được hình dạng tròn để làm quả cam. Tiếp theo cô lấy một mẫu đất nhỏ màu xanh để nặn cuống, cô cũng làm mềm đất, rồi đặt mẩu đất trên bảng, dùng lòng bàn tay lăn dọc để tạo một hình trụ nhỏ, cô sẽ dính một đầu của hình trụ này vào quả cam để làm phần cuống, cô lấy tiếp 1 mẫu đất nhỏ màu xanh để nặn lá. Cô làm mềm đất cô dùng 2 ngón tay vuốt mẩu đất lại và đặt trên bảng rồi dùng ngón tay cái ấn dẹt mẫu đất này ra dính chặt một đầu vào cuống để làm lá.  - Cô đã nặn xong quả cam màu vàng rồi.  + Các con thấy có đẹp không?  - Cô giáo dục trẻ: Chúng mình phải ngồi ngay ngắn, nặn thật khéo để đất nặn không rơi xuống đất, và không bôi đất nặn lên quần áo, khi nặn xong các con lau tay vào khăn các con nhớ chưa?  - Bây giờ cô con mình cùng nặn những quả cam thật đẹp nhé.  **c. Hoạt động 3: Trẻ thực hiện**  - Cô cho trẻ về nhóm của mình và thực hiện.  - Cô phát đất nặn và bảng con cho trẻ thực hiện.  - Cô tổ chức cho trẻ thực hiện.  - Cô mở bản nhạc nhẹ nhàng “Vườn cây của ba” trong quá trình trẻ nặn.  - Cô bao quát, hướng dẫn trẻ nặn.  - Trong lúc trẻ thực hiện cô trò chuyện với trẻ:  + Con đang làm gì?  + Con nặn quả gì đây?  + Con nặn quả cam màu gì?  - Cô quan sát động viên khuyến khích trẻ. Cô nhẹ nhàng nhận xét bài của trẻ tại chỗ.  - Cô chú ý đến những trẻ yếu, nếu trẻ nào không làm được thì cô hướng dẫn lại cho trẻ.  **d. Hoạt động 4: Trưng bày sản phẩm**  - Cho trẻ dừng tay, mời trẻ mang sản phẩm của mình lên trưng bày.  - Cho trẻ nhận xét sản phẩm của mình, của bạn.  + Con thích quả cam nào?  + Bạn nặn quả cam màu gì? Con thấy bạn nặn có đẹp không?  + Đâu là quả cam con nặn? Con nặn quả cam màu gì?  - Cô nhận xét chung và tuyên dương trẻ.  **3. Kết thúc:**  - Cô hỏi lại trẻ tên bài học: Các con vừa nặn quả gì?  - Giáo dục: Trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.  - Cô nhận xét tuyên dương trẻ.  - Cho trẻ vận động theo nhạc bài “Ra vườn chơi”. | - Trẻ vận động cùng cô.  - Trẻ trả lời  - Cây táo, cam, chuối.  - Trẻ trả lời  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ lắng nghe.  - Bức tranh ạ.  - Trẻ quan sát.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ trả lời.  - Màu vàng ạ.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ trả lời  - Chú ý.  - Trẻ quan sát cô.  - Trẻ vỗ tay.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ chú ý.  - Trẻ về nhóm.  - Trẻ thực hiện.  - Trò chuyện cùng cô.  - Quả cam  - Màu vàng ạ.  - Trẻ mang sản phẩm của mình lên.  - Trẻ nhận xét.  - Trẻ trả lời.  - Màu vàng ạ.  - Lắng nghe.  - Quả cam.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ chú ý.  - Trẻ vận động. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: Tình trạng sức khỏe;*

*trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ; kiến thức, kĩ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Đa số trẻ đi học nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Trẻ tích cực khi tham gia vào hoạt động, trẻ biết cách xoay tròn đất trong lòng bạn tay tạo thành quả tròn với các màu khác nhau, tuy nhiên một số cháu chưa biết cách véo đất và xoay tròn đất nặn. Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động như cháu: Minh Châu, Quan, Trang, Khôi.

+ Hoạt động chơi tập: Đa số trẻ biết vào góc chơi theo ý thích, chơi cùng bạn trong nhóm theo hướng dẫn, chơi đoàn kết cùng bạn, biết cất đồ chơi gọn gàng, đúng quy định sau khi chơi theo hướng dẫn của cô.

+ Trả trẻ: Trẻ ngoan, biết chào cô, chào bố mẹ lễ phép, chào bạn khi được nhắc nhở và lấy đúng đồ dùng của mình ra về.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn nề nếp cho 1 số trẻ trong các hoạt động, rèn cho trẻ ý thức tự biết lấy, cất đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định.

- Tiếp tục rèn kỹ năng chơi với đất nặn, rèn sự linh hoạt khéo léo cho trẻ.

- Tiếp tục rèn kỹ năng rửa tay, rửa mặt đúng cách cho 1 số trẻ.